DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG MẪU MỰC
XUẤT CẢNH ĐI LÀM VIỆC TẠI HÀN QUỐC NGÀY 19/02/2025
(Kèm theo Công văn số 85/TTLĐNN - TCLĐ ngày 04/02/2025 của TTLĐNN)

STT	Thẻ tên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Địa chỉ	Ghi chú
1	WI-1	Lê Thị Ngọc Dung	Nữ	05/06/1996	Tây Ninh	
2	WI-2	Nguyễn Trường Giang	Nam	29/09/1997	Thái Nguyên	
3	WI-3	Lê Văn Thành	Nam	21/10/1993	Ninh Bình	
4	WI-4	Nguyễn Song Phi	Nam	01/07/1990	Hà Nội	
5	WI-5	Phạm Văn Ngọc	Nam	13/08/1993	Thanh Hóa	
6	WI-6	Trần Văn Quý	Nam	20/10/1989	Nghệ An	
7	WI-7	Lương Sỹ Đức	Nam	25/12/1999	Hà Tĩnh	
8	WI-8	Đào Thị Mỹ Dung	Nữ	25/05/1987	Kon Tum	
9	WI-9	Hồ Chí Việt	Nam	25/05/1993	Nghệ An	
10	WI-10	Nguyễn Duy Khánh	Nam	18/09/1988	Hà Nội	
11	WI-11	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	22/07/1984	Thanh Hóa	
12	WI-12	Đào Ngọc Thiên	Nam	16/05/1997	Nghệ An	
13	WI-13	Tạ Huy Toàn	Nam	05/09/1997	Phú Thọ	
14	WI-14	Nguyễn Đồng Tiến	Nam	27/02/1999	Hà Nội	
15	WI-15	Nguyễn Đức Nhân	Nam	02/03/1998	Hòa Bình	
16	WI-16	Đào Quốc Đạt	Nam	09/01/1995	Phú Thọ	
17	WI-17	Nguyễn Sơn Hải	Nam	02/06/1987	Nghệ An	
18	WI-18	Đào Văn Huy	Nam	12/08/1996	Lai Châu	
19	WI-19	Phùng Văn Đà	Nam	01/01/1987	Bắc Giang	
20	WI-20	Đỗ Đình Nghĩa	Nam	19/02/1992	Thanh Hóa	
21	WI-21	Giàng A Chứ	Nam	10/06/1995	Điện Biên	
22	WI-22	Nguyễn Văn Đồng	Nam	01/08/1996	Nghệ An	
23	WI-23	Nguyễn Văn Cường	Nam	16/10/1986	Thái Nguyên	
24	WI-24	Hoàng Minh Phúc	Nam	06/10/1996	Bắc Giang	
25	WI-25	Đỗ Xuân Trường	Nam	04/11/1994	Lạng Sơn	
26	WI-26	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	04/10/1992	Quảng Trị	
27	WI-27	Lê Huy Hướng	Nam	20/10/1998	Thanh Hóa	
28	WI-28	Nguyễn Văn Trí	Nam	20/12/1999	Đắk Lắk	
29	WI-29	Nguyễn Tiến Công	Nam	20/12/1991	Thanh Hóa	
30	WI-30	Nguyễn Thọ Quyết	Nam	25/07/1998	Quảng Bình	
31	WI-31	Nguyễn Minh Hưng	Nam	01/01/1996	Hậu Giang	
32	WD-1	Nguyễn Văn Linh	Nam	15/05/1999	Quảng Bình	
33	WD-2	Trần Văn Hồng	Nam	04/07/1995	Hưng Yên	
34	WD-3	Phạm Hùng	Nam	21/06/1987	Ninh Bình	
35	WD-4	Đỗ Ngọc Tân	Nam	28/02/1999	Ninh Bình	
36	WD-5	Đoàn Văn Tuấn	Nam	21/02/1998	Ninh Bình	

37	WT-1	Nguyễn Phi Nhật Tâm	Nam	16/04/1994	Hà Nội	
38	WT-2	Tạ Văn Thiện	Nam	02/08/1991	Thái Nguyên	
39	WT-3	Trần Minh Tính	Nam	21/07/1988	Quảng Trị	
40	WT-4	Quản Thiện Xướng	Nam	20/05/1989	Thanh Hóa	
41	WT-5	Tống Văn Đạt	Nam	06/08/1993	Ninh Bình	
42	WT-6	Võ Minh Hóa	Nam	17/04/1995	Quảng Trị	
43	WT-7	Nguyễn Văn Linh	Nam	12/08/1992	Thanh Hóa	
44	WT-8	Lê Viết Phước	Nam	01/07/1997	Thanh Hóa	
45	WT-9	Trịnh Đình Sỹ	Nam	20/08/1994	Thanh Hóa	
46	WT-10	Nguyễn Văn Trung	Nam	10/08/1993	Nghệ An	
47	WT-11	Lại Văn Tuý	Nam	09/03/1995	Nghệ An	
48	WT-12	Nguyễn Huy Đạt	Nam	01/10/1989	Thanh Hóa	
49	WT-13	Lê Sóng Đức	Nam	14/08/1996	Quảng Trị	
50	WT-14	Vũ Bá Đức	Nam	05/04/1997	Thanh Hóa	
51	WT-15	Nguyễn Thị Hương	Nữ	05/03/1988	Bắc Ninh	
52	WG-1	Nguyễn Văn Hòa	Nam	15/08/1998	Quảng Bình	
53	WG-2	Nguyễn Nhân	Nam	10/06/1988	Quảng Bình	
54	WG-3	Nguyễn Khang Lâm	Nam	08/06/1982	Thanh Hóa	
55	WG-4	Nguyễn Văn Sơn	Nam	20/01/1998	Quảng Bình	